

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 04 tháng 12 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
00:00	Al Wathba	4.5/6.5	199	63672	Vas: 3006; 3008	Tổng hợp	3QT	P0	Bùi Thanh Tùng Nguyễn Hữu Hải/Nil
05:30	Hoàng Anh 28	0.8/2.0	68	1673	Nil	CDXMNS	Jetty 2	Khu neo	Ngô Sỹ Trường/Nil
06:00	Jin Yang Guan	5.5/6.3	96	5453	VAS 3006	Tổng hợp	P0	5QT	Nguyễn Hữu Hải/KPB
06:00	Hoàng Anh 28	0.8/2.0	68	1673	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 9	Nil
06:00	Viễn Đông 151	3.0/4.0	102	6724	LS 136	Tổng hợp	P0	Cầu 7/8	Nguyễn Hữu Ngọc/Lavico
06:00	Development	4.4/4.7	133	10578	NS:01; 02	CDXMNS	Jetty 1	P0	Trần Huy Hoàng/NSCC
06:00	Tam Bạc 69	3.0/4.0	69	1951	Nil	CDXMNS	Khu neo	Jetty 2	Ngô Sỹ Trường/Nil
07:00	Việt Trung 68	1.0/3.0	71	1996	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	Khu neo	Nil
07:00	Brave	3.8/5.3	141	15601	NS 01; 02	CDXMNS	Khu neo CT	Jetty 1	Trần Huy Hoàng/NSCC
07:00	Cửu Long Gas	3.6/4.9	95	2999	PTSC 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Trần Huy Hoàng/NK
09:00	Phúc Hoàng 26	1.0/3.0	79	3795	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
09:00	Minh Hằng 198	5.1	79	3804	Nil	Tổng hợp	Bến than	Khu neo	Nil
10:00	Hải Nam 68	0.6/2.4	79	4548	Nil	Tổng hợp	5QT	Khu neo	Nil
10:00	Vinashine 555	5.0/6.0	79	4350	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Bến than	Nil
11:30	Cma Cgm Fuji	7.2/7.7	184	25283	VAS 3006; 3008	Tổng hợp	P0	2QT	Bùi Thanh Tùng Nguyễn Hữu Hải/NSA
12:00	An Phú 16	2.8/4.6	97	5645	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
12:00	Đan Gia 99	1.0/2.5	79	2763	Nil	Tổng hợp	Cầu 6	Khu neo	Nil
12:00	HMD 68	5.4/6.0	79	4327	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
12:00	Gia Linh 268	8.0	109	12000	NS 168/NB 01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Đỗ Tuấn Anh/Nil
12:00	Phúc Hoàng 26	1.0/3.0	79	3795	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Nil
13:00	Trường Tâm 86	4.0/4.04	79	3033	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 6	Nil
13:00	Phúc Hải 19	5.5/6.5	98	5500	ĐD 06	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 5	Đỗ Tuấn Anh/Nil
13:00	Mạnh Hùng 36	1.0/3.	73	3103	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
13:00	LS Mercury	5.5	131	12787	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Ptsc

13:00	Viễn Đông 68	2.5/4.0	105	8170	VAS 3006	Tổng hợp	2AQT	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/PTSC
14:00	Hải Anh 68	1.6/2.0	66	1941	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 4	Nil
15:00	Trọng Trung 189	2.3/4.5	83	3055	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
15:00	Mạnh Hùng 36	1.0/3.	73	3103	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Nil
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 03.12.2025									
16:30	Việt Thuận 10-05	1.5/3.8	119	10909	ĐD 06; NH 68	Tổng hợp	Cầu 3	P0	Trần Huy Hoàng/Sunrise
17:00	Nam Phát 08	3.0/5.0	96	3546	ĐD 06	Tổng hợp	Cầu 5	Khu neo	Nil
17:00	Cửu Long Gas	3.6/4.9	95	2999	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	NK
17:00	Tấn Phúc 01	5.5/5.5	79	3336	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	Khu neo	Nil
18:00	Thịnh An 888	4.2/4.2	79	3132	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	Khu neo	Nil
19:00	First Angel	7.3/7.8	199	49636	NB 01;TD01; SH 02	Tổng hợp	Cầu 2	P0	Trần Lam Giang/SMT
19:00	Gia Linh 68	0.5/1.5	69	2355	Nil	CDXMNS	Jetty 2	Khu neo	Nguyễn Hữu Ngọc/Nil
20:00	Hoa Mai 88	3.0/4.0	113	12704	NB 01	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Trần Đức Việt/PTSC
20:00	Princess Royal	7.0/8.2	209	57053	NB 01; TĐ 01; SH 02	Tổng hợp	Khu neo CT	Cầu 2	Trần Lam Giang/Hansen
20:00	Trường An 126	5.0/5.5	95,18	5688	NH 68	Tổng hợp	P0	Cầu 6	Nguyễn Hữu Hải/Nil
20:00	Anna	5.6	145	18000	NH 86; Sea Winner	Tổng hợp	NĐ2	CTNĐ2	Bùi Thanh Tùng Trần Đức Việt/HV
20:00	Hoàng Anh 28	0.8/2.0	68	1673	Nil	CDXMNS	Khu neo	Jetty 2	Ngô Sỹ Trường/Nil
20:30	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Ptsc 05;06	LHDNS	2BLHD	P0	Trần Huy Hoàng/NSA
22:00	Nhà Bè 09	2.8/5.2	106	6534	Ptsc 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Nguyễn Hữu Ngọc/Vitaco
23:00	Brave	3.8/5.3	141	15601	Nil	CDXMNS	P0	Khu neo CT	NSCC
23:00	Mạnh Hùng 88	0.8/2.6	79	4538	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 9	Nil
23:00	Jin Run 988	5.0/5.8	98	5276	Vas 3006	Tổng hợp	2QT	P0	Nguyễn Hữu Hải/KBP
02:00	Tam Bạc 69	3.0/4.0	69	1951	Nil	CDXMNS	P0	Khu neo	Nil

Nghi Sơn, 17h00 ngày 03 tháng 12 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
- Phòng AT&ANHH;
- CN Hoa tiêu VI;
- Các Doanh cảng biển;
- Các Doanh nghiệp lai dắt;
- Lưu: QLKCHT.

(để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đoàn Hoài Linh

Hoàng Văn Thủy